**Phụ lục 1**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 14/2018/TT-BCT ngày 28/8/2014 của Bộ Công Thương)*

|  |  |
| --- | --- |
| **(Tên Cơ sở CNNT)**………………….\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***…………, ngày…… tháng…… năm …* |

 **PHIẾU ĐĂNG KÝ THAM GIA**

**BÌNH CHỌN SẢN PHẨM CÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN TIÊU BIỂU**

[ ]  cấp Xã [ ]  cấp Tỉnh [ ]  cấp Khu vực [ ]  cấp Quốc gia

 Kính gửi: Hội đồng bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu

 **1. Tên cơ sở công nghiệp nông thôn**

Tên viết bằng tiếng Việt (*ghi bằng chữ in hoa có dấu*):

Tên viết tắt (*nếu có*): Mã số (*nếu có*): ……………………………

Địa chỉ trụ sở chính:

Họ và tên người đại diện theo pháp luật:

Chức danh: ……….......................................

Điện thoại: Fax:

Email: Website:

Cơ sở công nghiệp nông thôn thuộc trong các loại hình sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| [ ]  Công ty cổ phần | [ ]  Doanh nghiệp tư nhân | [ ]  Trung tâm |
| [ ]  Công ty TNHH | [ ]  Hợp tác xã | [ ]  Cơ sở sản xuất |
| [ ]  Hộ kinh doanh | [ ]  Khác (*ghi rõ loại hình*): ……………………………………. |

Tài khoản số: Chủ tài khoản:

Mở tại ngân hàng: Chi nhánh:

**2. Thông tin về chi nhánh** (*nếu có*)

Tên chi nhánh:

Địa chỉ chi nhánh:

Mã số chi nhánh:

**3. Thông tin về địa điểm sản xuất**

Tên địa điểm sản xuất: (*nếu nằm ngoài trụ sở chính và chi nhánh*)

Địa chỉ địa điểm sản xuất:

Các văn bản, giấy tờ liên quan đến địa điểm sản xuất:

**4. Ngành, nghề kinh doanh chính**

Số đăng ký kinh doanh, Doanh nghiệp, Hợp tác xã, Hộ kinh doanh:

Ngày cấp, nơi cấp………………………………….………………………………..

Các ngành, nghề kinh doanh chính

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên ngành** | **Mã ngành** |
|  |  |  |
|  |  |  |

**5. Quy mô vốn, tài sản và lao động**

Vốn đăng ký kinh doanh (*bằng số; VNĐ*):

Vốn điều lệ (*bằng số; VNĐ*):

Vốn pháp định(*đối với ngành, nghề kinh doanh phải có vốn pháp định; bằng số; VNĐ*):…..

Tổng tài sản theo bảng cân đối kế toán thời gian gần nhất:

Tổng số lao động hiện đang sử dụng:

Trong đó: Số lao động tham gia bảo hiểm xã hội:

Thu nhập bình quân lao động (*bằng số VNĐ*/người):

**6. Tình hình chấp hành các chủ trương, chính sách, pháp luật của nhà nước**

Các giải thưởng: Huân huy chương, Bằng khen, Giấy khen, giấy chứng nhận đã đạt được:…………………………..…………………………..……………………….……;

[ ]  Đáp ứng đầy đủ các điều kiện về sản xuất, kinh doanh theo luật định;

[ ]  Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ về thuế và các nghĩa vụ khác theo luật định;

[ ]  Tuân thủ quy định về bảo vệ môi trường; đảm bảo các quyền lợi đối với người lao động;

[ ]  Khác (ghi chi tiết)…………………………………………………………………………………

Sau khi tìm hiểu về Chương trình bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu, chúng tôi tự nguyện đăng ký sản phẩm tham gia bình chọn như sau:

**7. Tên sản phẩm hoặc bộ sản phẩm**:

Sản phẩm đăng ký bình chọn thuộc một trong các nhóm sản phẩm sau:

|  |  |
| --- | --- |
| [ ]  Thủ công mỹ nghệ | [ ]  Chế biến nông, lâm, thủy sản và thực phẩm |
| [ ]  Thiết bị, máy móc, dụng cụ và phụ tùng cơ khí | [ ]  Khác (ghi rõ nhóm sản phẩm):… |

Chúng tôi cam kết là chủ sở hữu hợp pháp của sản phẩm, bộ sản phẩm nêu trên; sản phẩm đăng ký tham gia bình chọn không vi phạm quy định về quyền sở hữu trí tuệ, quyền sở hữu công nghiệp và các quy định khác liên quan đến tiêu chuẩn, quy chuẩn về chất lượng, an toàn lao động, vệ sinh lao động, an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường; thực hiện đầy đủ quy định của Hội đồng bình chọn; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, trung thực và chính xác đối với các tài liệu, thông tin được cung cấp, kê khai trong hồ hơ đăng ký tham gia bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu./.

  **Đại diện**

 **Cơ sở công nghiệp nông thôn**

 *(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có)* )